

Số: 124 /CV-GDDT
Về việc bổ sung danh sách kiểm tra
Y tế trường học Mẫu non, nhóm trẻ trên địa
bàn Quận 3 - Năm học 2018-2019

Quận 3, ngày 28 tháng 02 năm 2019

**Kính gửi: Ban Giám hiệu các đơn vị trường học, Mẫu non,
nhóm trẻ trên địa bàn Quận 3.**

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Liên Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác Y tế trường học;

Căn cứ Kế hoạch 688/KH-GD-YT ngày 14 tháng 9 năm 2018 Kế hoạch liên ngành Giáo dục và Y tế về việc triển khai kiểm tra Y tế trường học năm 2018 – 2019.

Căn cứ theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân quận 3 về việc tăng cường công tác kiểm tra, giám sát toàn diện các trường học trên địa bàn quận 3, Phòng Giáo dục và Đào tạo bổ sung danh sách các trường sẽ được kiểm tra về công tác Y tế trường học năm 2018-2019, cụ thể như sau:

I. DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG, THỜI GIAN KIỂM TRA

STT	TÊN TRƯỜNG	THỜI GIAN	NGÀY KIỂM TRA	ĐIỆN THOẠI	ĐỊA CHỈ	P
1	MN Bàn Tay Thiên Thần	8g30	Thứ tư 20/3/2019	0975 255148	71 Ngô Thời Nhiệm	6
2	Mẫu non Bé Gấu 4	14g00		0908 834294	61 Cao Thắng	3
3	MN TTC Cao Cấp Sài Gòn	8g00	Thứ năm 21/3/19	0987482285	590 Cách Mạng Tháng 8	11
4	MN Học Viện Đầu Tiên (CS2)	10g00		0918282641	658/23-25-27 CMT8	11
5	Lớp MG Vườn Tuổi Thơ	14g00		0989551777	117B Bà Huyện T Quan	9
6	Nhóm trẻ Quỳnh Trâm	8g00	Thứ sáu 22/3/19	0909 858 755	575/21 Điện Biên Phủ	1
7	Nhóm Trẻ Hạnh Phúc	10g00		0937 124 434	22 Nguyễn Hiền	4
8	Giáo dục đặc biệt An Phúc	14g00			204C Điện Biên Phủ	7
9	Nhóm Trẻ 195/94	8g00	Thứ ba 26/3/19		195/94 Trần Văn Đang	11
10	Nhóm Trẻ Hương Sen	10g00		0906 383 185	79/118 Trần Văn Đang	9
11	Nhóm Trẻ 16/6	8g00	Thứ tư 27/3/19	0982 147 909	16/6 Trần Quang Diệu	13
12	Nhóm Trẻ Hoa Hồng	10g00		028 3931 0435	91/15 Trần Quang Diệu	13
13	Nhóm Trẻ Tân Đức	14g00		0904 007 944	339/33 Lê Văn Sỹ	13
14	Nhóm trẻ Hoa Tình Thương	8g00	Thứ năm 28/3/19	028 66817004	453/105KC Lê Văn Sỹ	12
15	Nhóm Trẻ Hoa Mai	10g00		0934 022 489	490/34 Lê Văn Sỹ	14

16	Nhóm Trẻ Phương Hồng	8g00	Thứ sáu 29/3/19	0984 559 732	60/71 Lý Chính Thắng	8
17	Nhóm Trẻ Ban Mai Xanh	10g00		0989 052 228	04 Nguyễn Văn Mai	8
18	Nhóm Trẻ 157	14g00		028 3829 2180	157 Hai Bà Trưng	6
Tổng cộng: 18 Trường						

II. ĐOÀN KIỂM TRA LIÊN NGÀNH GIÁO DỤC VÀ Y TẾ BAO GỒM CÁC THÀNH VIÊN (theo Quyết số: 817/QĐ-GD&ĐT ngày 01 tháng 11 năm 2018 của Phòng Giáo dục & Đào tạo quận 3, Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra công tác Y tế trường học trên địa bàn quận 3 năm học 2018 – 2019):

- | | |
|--|---------------|
| 1. Nguyễn Anh Tuấn - Phó trưởng khoa YTCC&DD-TTYTQ3 | – Trưởng đoàn |
| 2. Hồng Thanh Trang - Chuyên viên Phòng GD&ĐT Q3 | – Phó đoàn |
| 3. Võ Thị Xuân Hà - Trưởng Khoa KSBT-TTYTQ3 | – Phó đoàn |
| 4. Trần Thị Thùy Linh - nhân viên Khoa YTCC&DD-TTYT Q3 | – Thư ký đoàn |
| 5. Nguyễn Văn Cường - nhân viên Khoa YTCC&DD-TTYT Q3 | – Thành viên |
| 6. Lê Thị Bảo Yến - nhân viên Khoa YTCC&DD-TTYTQ3 | – Thành viên |
| 7. Đại diện Phòng Truyền thông GDSK-TTYTQ3 | – Thành viên |
| 8. Đại diện Khoa ATVSTP-TTYT Q3 | – Thành viên |
| 9. Đại diện 14 Trạm y tế phường Q3 | – Thành viên |

III. CÁC CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG YTTH DO NHÀ TRƯỜNG THỰC HIỆN

1. Công tác tổ chức tại mỗi trường học: Mỗi trường thành lập “*Ban Chăm sóc sức khỏe học sinh*” gồm các thành phần:

- | | |
|---------------------------------|------------------------|
| a) Đại diện Ban giám hiệu | : Trưởng ban; |
| b) Trưởng trạm y tế phường | : Phó trưởng ban; |
| c) Nhân viên y tế trường học | : Ủy viên thường trực; |
| d) Ban đại diện cha mẹ học sinh | : Ủy viên. |

2. Xây dựng kế hoạch y tế trường học năm 2018 – 2019

a) Các trường xây kế hoạch hoạt động y tế trường học năm 2018 – 2019 , có phân công, phân nhiệm cụ thể; thực hiện báo cáo công tác YTTH năm 2017-2018 và lưu hồ sơ theo quy định.

b) 100% trường có phòng y tế (hoặc góc y tế), tủ thuốc thông thường đúng danh mục, đủ dụng cụ sơ cấp cứu, đầy đủ sổ sách về khám bệnh, cấp phát thuốc và tranh ảnh giáo dục sức khỏe.

c) Trường phải có cán bộ chuyên trách y tế trình độ từ Y sỹ trở lên. Nếu chưa có cán bộ y tế như quy định, thì nhà trường sẽ **ký hợp đồng hỗ trợ chuyên môn** với Trạm y tế phường trên địa bàn hoặc Phòng khám đa khoa trở lên để chăm sóc sức khỏe học sinh (theo Điểm a, Mục 2, Điều 8, Chương II Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT).

3. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ tại trường

a) Nhà trường có trách nhiệm xây dựng kế hoạch khám sức khỏe định kỳ cho 100% học sinh ít nhất 01 lần/năm học và lựa chọn cơ sở y tế để ký hợp đồng thực hiện.

b) Việc khám sức khỏe học sinh và thông báo kết quả đến phụ huynh học sinh phải được hoàn tất trong học kỳ 1. Thời gian thông báo kết quả cho phụ huynh học sinh tối đa là 01 tháng từ khi kết thúc việc khám sức khỏe. Riêng các bệnh cấp tính thì cần phải được thông báo ngay trong ngày khám cho giáo viên phụ trách và phụ huynh học sinh.

b) Việc khám sức khỏe học sinh và thông báo kết quả đến phụ huynh học sinh phải được hoàn tất trong học kỳ 1. Thời gian thông báo kết quả cho phụ huynh học sinh tối đa là 01 tháng từ khi kết thúc việc khám sức khỏe. Riêng các bệnh cấp tính thì cần phải được thông báo ngay trong ngày khám cho giáo viên phụ trách và phụ huynh học sinh.

c) Kết quả khám sức khỏe định kỳ từ các phòng khám đa khoa không thuộc Trung tâm Y tế quận 3 thì kết quả khám (theo mẫu TT13) phải được gửi về Khoa y tế công cộng-Dinh dưỡng/ Trung tâm y tế quận 3(địa chỉ: 80/5 Bà Huyện Thanh Quan P9/Q3) để quản lý và tổng hợp báo cáo về Sở Y tế trước 31/3/2019.

d) 100% cán bộ quản lý giáo viên, nhân viên tại các trường được khám sức khỏe định kỳ theo Luật Lao động.

đ) Kinh phí khám sức khỏe trường học: Sử dụng nguồn kinh phí được quy định tại Điều 3, Thông tư Liên tịch số 13/2016/ TTLT-BYT-BGDĐT. Nhà trường chủ động liên hệ với cơ sở y tế đủ điều kiện khám sức khỏe để thỏa thuận mức giá phù hợp.

3. Đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất

a) Các trường đảm bảo đồ chơi cho trẻ em, có tính giáo dục, tính thẩm mỹ giúp trẻ phát triển khả năng vận động ngôn ngữ cảm xúc, thẩm mỹ, thuần phong mỹ tục, tâm sinh lý phù hợp từng lứa tuổi.

b) Đảm bảo khuôn viên sân chơi, cây xanh, phòng sinh hoạt chung, phòng ngủ, phòng học, nhà vệ sinh phải đủ diện tích, bảo đảm chiếu sáng và thông gió tự nhiên, không gây mùi hôi. Đối với bàn ghế, bảng dạy học phải đúng quy định hiện hành. Phân đầu hạn chế tình trạng sĩ số học sinh quá đông, đồng thời duy trì bảo đảm vệ sinh, ánh sáng phòng học, hệ thống thông gió, độ ồn, đồ dùng giảng dạy học tập và các điều kiện khác đúng tiêu chuẩn để đảm bảo sức khỏe học sinh.

4. Truyền thông giáo dục sức khỏe

a) 100% cán bộ quản lý, cán bộ phụ trách y tế, nhân viên bếp ăn, căng tin nhà trường được tập huấn y tế trường học.

b) 100% trường thực hiện bảng tin giáo dục sức khỏe tại trường. Trình bày thông tin sức khỏe thay đổi theo thời điểm, theo từng chuyên đề trên bảng tin (*Phòng truyền thông đã tập huấn cho các cán bộ y tế trường học*).

c) Tăng cường hoạt động truyền thông, tư vấn học đường cho học sinh, phụ huynh, giáo viên, nhân viên của trường về ý thức phòng, chống dịch bệnh, bệnh không lây nhiễm.

5. Vệ sinh môi trường, nước

a) Tiếp tục phân đầu xây dựng nhà trường đạt yêu cầu về văn minh an toàn và xanh sạch đẹp.

b) Đẩy mạnh việc nâng cấp, sửa chữa, xây mới thêm nhà vệ sinh trường học để bảo đảm số lượng bồn cầu, bồn tiểu và vòi nước rửa tay, luôn bảo đảm chất lượng phục vụ (*lau chùi, cọ rửa thường xuyên, sửa chữa kịp thời các thiết bị vệ sinh hư hỏng*).

6. Phòng chống dịch bệnh

a) Duy trì chế độ vệ sinh, khử trùng trường lớp, không để rác nước thải tù đọng trong khuôn viên trường. Phòng chống bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây.

b) Theo dõi và báo cáo dịch bệnh kịp thời cho Trạm y tế phường, Trung tâm Y tế quận 3 thực hiện xổ giun, tiêm chủng cho học sinh .

c) Bảo đảm không có ổ vật trung gian truyền bệnh tại trường.

7. Vệ sinh An toàn thực phẩm

a) *Nước uống*: 100% trường thực hiện xét nghiệm nước uống, bảo đảm chất lượng theo tiêu chuẩn vệ sinh và đủ nước uống cho học sinh theo quy định.

b) *Thực phẩm*: Bảo đảm An toàn vệ sinh thực phẩm tại các bếp ăn tập thể tại các trường học nhằm ngăn chặn ngộ độc thực phẩm, bảo vệ sức khỏe cho học sinh.

8. Dinh dưỡng trường học

a) Các trường có kế hoạch và biện pháp cụ thể đối với học sinh thiếu cân, suy dinh dưỡng; dư cân và béo phì, lượng giá sau mỗi học kỳ.

b) Các trường có tổ chức bữa ăn cho học sinh phải bảo đảm thành phần dinh dưỡng về số lượng và chất lượng; đa dạng thực phẩm, phù hợp lứa tuổi.

Trong quá trình thực hiện, nếu khó khăn, vướng mắc đề nghị các trường học liên hệ về Trung tâm y tế quận 3 (Khoa Y tế công cộng và Dinh dưỡng – Bà Trần Thị Thùy Linh – ĐT : 0907107739) hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo quận 3 (Ông Hồng Thanh Trang – ĐT: 0933929308) để được hướng dẫn giải quyết ./.

KT. TRƯỞNG PHÒNG

P. Trưởng phòng

Nơi nhận:

- TT.UBND.Q3(để báo cáo);
- Phòng y tế.Q3 (để báo cáo);
- TTYT.Q3(phối hợp thực hiện);
- Lưu: VP, CTTĐT.



Nguyễn Thị Mỹ Dung